

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	496.46	↓-4.29	-0.86%
KLGD (triệu ck)	74.17	↓-12.23	-14.15%
GTGD (tỷ đồng)	1,071.03	↓-230.22	-17.69%
Tổng cung (triệu ck)	194.17	↓-52.47	-21.27%
Tổng cầu (triệu ck)	205.62	↓-26.36	-11.36%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.12	↓-0.16	-2.56%
KL bán (triệu ck)	3.82	↑0.00	0.10%
Giá trị mua (tỷ đồng)	172.81	↓-89.98	-34.24%
Giá trị bán (tỷ đồng)	125.93	↓-88.42	-41.25%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.41	↓-0.41	-0.66%
KLGD (triệu ck)	32.38	↓-8.82	-21.40%
GTGD (tỷ đồng)	521.97	↓-774.39	-59.74%
Tổng cung (triệu ck)	56.75	↓-18.01	-24.09%
Tổng cầu (triệu ck)	51.12	↓-8.11	-13.69%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.73	↓-0.62	-26.34%
KL bán (triệu ck)	0.38	↓-0.51	-57.25%
Giá trị mua (tỷ đồng)	13.66	↓-4.76	-25.83%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.87	↓-8.51	-63.61%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

PVN 10	803.75	↓-1.42	↓	-0.18
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1107.95	↓-1.12	↓	-0.1
PVN ALLSHARE	1147.65	↓-1.09	↓	-0.1
PVN ALLSHARE HNX	626.39	↓-1.91	↓	-0.3
PVN ALLSHARE HSX	1192.86	↓-0.98	↓	-0.08
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1191.3	↓-8.7	↓	-0.72
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1475.4	↓-27.41	↓	-1.82
PVN Tài Chính	424.09	↓-7.14	↓	-1.66
PVN Công Nghiệp	427.41	↑2.57	↑	0.6
PVN Dầu Khí	1046.59	↑0.18	↑	0.02
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	744.67	↑0.45	↑	0.06

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	496.46	↓-0.86%	↓-0.86%	↑ 41.85%
VN30-Index	555.95	↓-0.82%	↓-0.82%	↑ 44.30%
PVNAllshare HSX	1192.86	↓-0.08%	↓-0.08%	↑ 131.68%
HNX-Index	61.41	↓-0.66%	↓-0.66%	↑ 8.14%
HNX30-Index	114.27	↓-0.19%	↓-0.19%	↑ 14.27%
PVNAllshare HNX	626.39	↓-0.30%	↓-0.30%	↑ 15.30%
PVNAllshare	1147.65	↓-0.09%	↓-0.09%	↑ 122.75%
PVN 10	803.75	↓-0.18%	↓-0.18%	↑ 22.02%

Nhận định thị trường:

Khối nhà đầu tư nước ngoài giảm nhẹ lượng giao dịch khớp lệnh trong phiên giao dịch hôm nay. Lượng giao dịch ròng nếu trừ đi hơn 4 triệu cổ phiếu NWH được bán thỏa thuận thì khối ngoại vẫn mua ròng hơn 2 triệu đơn vị trên HSX.

Thị trường giao dịch tương đối thận trọng trong phiên đầu tuần mặc dù không có thông tin tiêu cực nào tác động tới tâm lý thị trường. Điểm tích cực đáng nói nhất là thanh khoản thị trường mặc dù có giảm nhưng vẫn duy trì mức khá cao, cho thấy những ảnh hưởng mang tính xu thế còn chưa xuất hiện. Như vậy có khả năng thị trường sẽ bước vào một đợt sóng điều chỉnh kỹ thuật ngắn hạn.

Trên phương diện kỹ thuật, chúng tôi tiếp cận trên phương pháp phân nhóm cổ phiếu theo vốn hóa (bao gồm cả yếu tố thị giá) và thấy rằng tín hiệu tiêu cực trong giao dịch đã chính thức xuất hiện trên nhóm cổ phiếu thị giá nhỏ, vốn hóa nhỏ. Ở nhóm cổ phiếu midcap và nhóm vốn hóa lớn, tín hiệu điều chỉnh không thực sự rõ ràng. Các nhóm cổ phiếu nhìn chung sẽ có chiều hướng điều chỉnh hướng về vùng hỗ trợ fibonacci 38,2% (tương ứng khoảng 1/3 sóng tăng trước đó), theo đó những cổ phiếu pennies đã tăng giá càng mạnh thời gian qua thì rủi ro ngắn hạn càng cao.

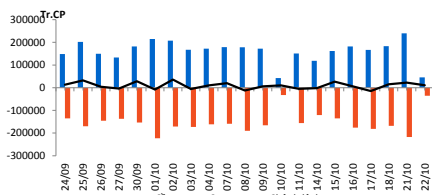
Chúng tôi đánh giá khoảng điều chỉnh ngắn hạn của VN-Index trong khu vực 488 – 505 điểm với trạng thái dao động giảm nhẹ. Hnx-Index tương ứng trong khu vực 60.35 – 62 điểm.

Chúng tôi duy trì khuyến nghị hạn chế giao dịch ngắn hạn và lướt sóng trong thời gian này, nên duy trì tỷ lệ tiền mặt hợp lý quanh khoảng 50% tài khoản và không cần thiết phải bán tháo với nhóm cổ phiếu bluechips hoặc các mã tích cực về mặt cơ bản.

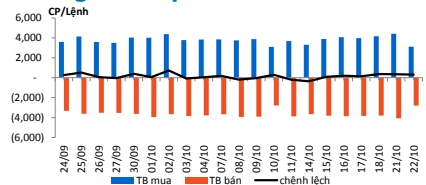
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

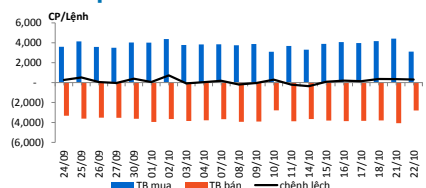
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sàn HOSE mở cửa xanh nhẹ với VN-Index tăng 1.9 điểm, sau đó từ từ nới rộng lên thành 3.2 điểm, tương ứng 0.65% để giao dịch quanh 498 điểm vào lúc 9h30. Số mã đứng giá vẫn đang tạm thời chiếm ưu thế với 187 mã, trong đó hai mã trụ là MSN, VIC. Thanh khoản trên HOSE chỉ đạt 8.2 triệu đơn vị, ứng với 100 tỷ đồng.

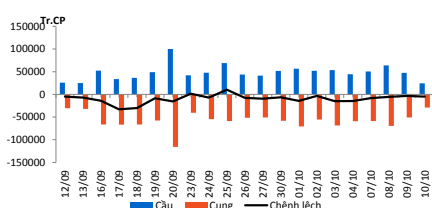
10h30, VN-Index vẫn chỉ tăng 2.68 điểm, tương ứng 0.54%, tạm giao dịch quanh 497.49 điểm. Lực mua vùng hỗ trợ 490 – 495 điểm đã giúp chỉ số này thu hẹp mức giảm điểm của một phiên trước. Tuy nhiên, thanh khoản trên HOSE vẫn chỉ gần 20 triệu đơn vị, đạt 274 tỷ đồng.

Chốt phiên sáng, VN-Index tăng 3.67 điểm, tương ứng 0.74%, tạm dừng tại 498.48 điểm, Khối lượng giao dịch trên sàn chỉ gần 28 triệu đơn vị, tương ứng 409 tỷ đồng.

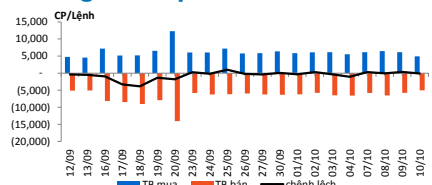
Đóng cửa, VN-Index giảm nhẹ 0.28 điểm, tương ứng 0.06%, nằm tại 494.53 điểm. Khối lượng giao dịch đạt 53 triệu đơn vị, ứng với 841 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

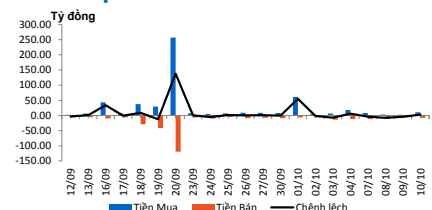
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, Sàn HNX tăng nhẹ 0.06 điểm (0.08%). Rổ HNX30 cũng giao dịch hoàn toàn từ mốc tham chiếu trở lên (ngoại trừ mã ACB đỏ nhẹ 100 đồng). PVX sau phiên giảm hôm qua đang giao dịch giằng co ở quanh mốc tham chiếu với khối lượng hơn 1.2 triệu đơn vị.

10h30, Sàn HNX không thể duy trì đà tăng điểm khi tạm thời giảm nhẹ 0.05 điểm (0.08%). Đến 10h40, HNX-Index giao dịch quanh mốc 60.68 điểm. Khối lượng giao dịch trên sàn cũng chỉ gần 10 triệu đơn vị.

Cuối phiên sáng, Mặc dù HNX-Index chốt phiên sáng với mức tăng 0.09 điểm, hay 0.15%, dừng tại 60.82 điểm nhưng lực mua không có tín hiệu xuất hiện mạnh. Cụ thể, khối lượng giao dịch trên HNX vẫn ở rất thấp, chưa đạt đủ 12 triệu đơn vị, tương ứng 95.2 tỷ đồng. SCR và PVX là hai cổ phiếu giao dịch nhiều nhất với hơn 1.5 triệu đơn vị/ mỗi mã.

HNX-Index đóng cửa phiên tại 60.63 điểm, giảm 0.10 điểm, hay 0.16%. Khối lượng giao dịch chỉ hơn 22 triệu đơn vị, tương ứng 181 tỷ đồng. Giao dịch chủ yếu vẫn tập trung vào một số mã như SCR, PVX, VCG, SHB, SHS, KLF, PVV...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Ổn định
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	505	*
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	495	*
Hỗ trợ 2	488	**
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Ổn định
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

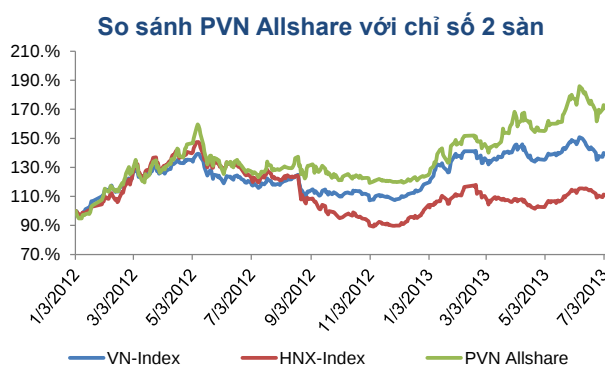
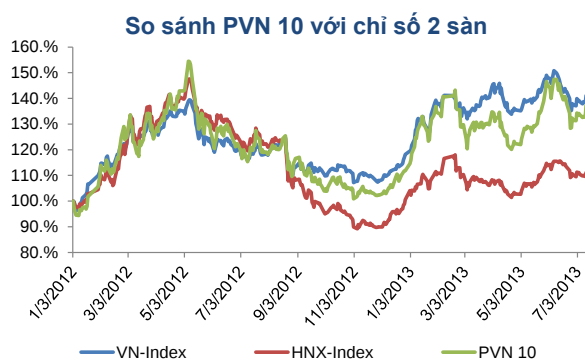
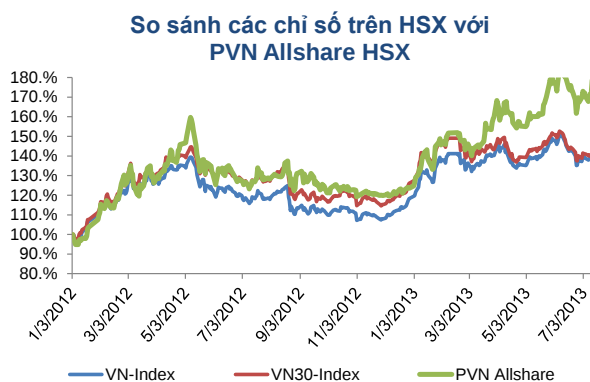
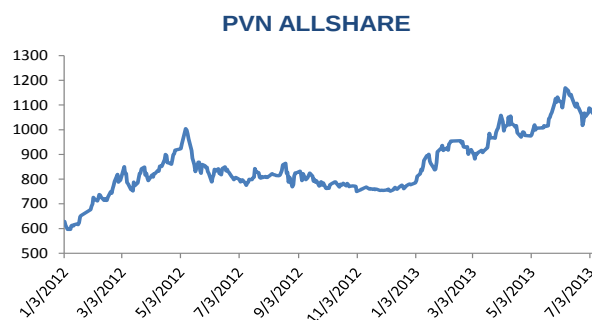
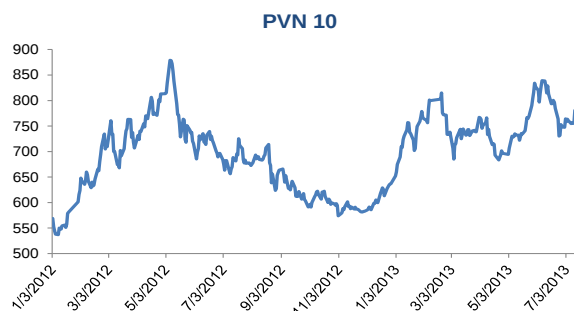
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	63	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.38	**
Hỗ trợ 2	59	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
GAS	67,500	66,000	-2.22	72,466,300
PPC	20,200	20,200	0.00	43,288,767
PVD	69,000	66,500	-3.62	34,572,110
BVH	39,200	38,500	-1.79	33,842,908
HAG	21,500	21,200	-1.40	27,514,278

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PXM	800	900	100	12.50
HAS	4,300	4,600	300	6.98
DAG	12,400	13,200	800	6.45
STG	17,200	18,300	1,100	6.40
RAL	49,500	52,500	3,000	6.06

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ELC	20,000	18,600	-1,400	-7.00
HLG	7,200	6,700	-500	-6.94
KAC	5,800	5,400	-400	-6.90
CMT	5,900	5,500	-400	-6.78
DXV	3,000	2,800	-200	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HPG	12,493	GAS	15,624
PVD	9,530	PVD	9,695
DRC	8,240	HPG	7,571
MSN	5,110	PGD	3,499
BVH	3,922	DHG	2,420

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	8,200	8,200	0.00	160,272
PVX	2,400	2,300	-4.17	35,505
AAA	15,200	15,700	3.29	23,935
PGS	24,100	23,600	-2.07	13,352
KLF	24,000	21,600	-10.00	12,656

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PHS	2,300	2,500	200	8.70
AME	3,600	3,900	300	8.33
PVR	2,600	2,800	200	7.69
KHL	1,400	1,500	100	7.14
ITQ	4,200	4,500	300	7.14

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PSG	600	500	-100	-16.67
MMC	6,000	5,400	-600	-10.00
KLF	24,000	21,600	-2,400	-10.00
LTC	7,000	6,300	-700	-10.00
FDT	37,600	33,900	-3,700	-9.84

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	4,250	DBC	4,250
PVS	1,751	AAA	1,028
PVC	1,660	PVC	991
AAA	1,650	SKS	270
HAD	400	BVS	235

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339